

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

1. Dự án Thành phần 2: Đầu tư hoàn chỉnh nút giao thông Gò Công và nhánh nối đường Xa Lộ Hà Nội đến nút giao thông Gò Công trên Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh

2. Gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi, lập mô hình thông tin công trình (BIM) bước NCKT

3. Địa điểm xây dựng: P. Tăng Nhơn Phú, P. Long Bình và P. Long Phước – Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố.

5. Thời gian thực hiện hợp đồng: 180 ngày.

6. Loại, cấp công trình: Đường trong đô thị - nút giao thông khác mức, cấp đặc biệt.

7. Quy mô đầu tư xây dựng dự án:

- Điểm đầu tuyến: giao với nút giao thông Trạm 2 (nằm trên Xa lộ Hà Nội); điểm cuối tuyến: tại nút giao thông Gò Công (vị trí giao giữa đường Vành đai 3 và đường Nguyễn Xiển).

- Tổng chiều dài tuyến khoảng 5,90 Km.

❖ Quy mô đầu tư:

- Xây dựng mới phần tuyến (tổng chiều dài khoảng 5,9km) và nút giao thông giai đoạn phân kỳ; cụ thể như sau:

a) Xây dựng tuyến nối Xa lộ Hà Nội với Nút giao thông Gò Công: xây dựng 02 đường song hành hai bên với tổng số 06 làn xe (mỗi bên 03 làn), bề rộng mặt cắt ngang như sau:

- Đoạn 1 từ Nút giao Trạm 2 đến đường Lê Văn Việt (từ Km 0+00 đến Km 1+800): 107 m.

- Đoạn 2 từ đường Lê Văn Việt đến cầu Gò Công (từ Km 1+800 đến Km 3+200): 107 m.

- Đoạn 3 từ cầu Gò Công đến Nút giao thông Gò Công (từ Km 3+200 đến Km 5+900): 120 m và phù hợp theo mặt bằng của nút giao theo quy hoạch.

b) Xây dựng nút giao thông Gò Công:

- Xây dựng nút giao dạng ngã tư, khác mức với 04 tầng, kết hợp đảo tròn (hầm chui trên nhánh nối từ Xa lộ Hà Nội đi qua Long Phước nối với cầu Đồng Nai 2 được đầu tư ở giai đoạn sau); bao gồm các nhánh Ramp (nhánh N1, N2, N3, N4: 02 làn xe).

- Phần cầu cạn trên Vành đai 3: đầu tư thêm 1 đơn nguyên cầu cạn gồm 04 làn xe để hoàn chỉnh theo quy hoạch.

c) Xây dựng các cầu vượt:

- Cầu vượt tại nút giao với đường Lê Văn Việt và cầu vượt tại nút giao với đường DI: xây dựng 02 đơn nguyên, mỗi đơn nguyên 03 làn xe.

- Cầu vượt rạch Gò Công: xây dựng 02 đơn nguyên, mỗi đơn nguyên 03 làn xe.

- Cầu vượt rạch Trau Trầu: xây dựng 04 đơn nguyên: 02 đơn nguyên, mỗi đơn nguyên 03 làn xe; 02 đơn nguyên, mỗi đơn nguyên 04 làn xe.

d) Đầu tư đồng bộ các công trình hạ tầng kỹ thuật dọc tuyến như thoát nước mưa, nước thải; hệ thống hào kỹ thuật; tuy nèn ngang đường; vỉa hè; cây xanh; chiếu sáng theo quy mô cấp đường; các công trình phòng hộ, an toàn giao thông... theo quy định hiện hành.

(Chi tiết xem nhiệm vụ thiết kế bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi)

8. Mục đích tuyển chọn nhà thầu:

- Nhằm tuyển chọn một nhà thầu tư vấn có đủ trình độ, năng lực và kinh nghiệm để thực hiện công tác Tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi, lập mô hình thông tin công trình (BIM) bước NCKT dự án Thành phần 2: Đầu tư hoàn chỉnh nút giao thông Gò Công và nhánh nối đường Xa Lộ Hà Nội đến nút giao thông Gò Công trên Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng nhiệm vụ khảo sát, thiết kế; nhiệm vụ Bim được duyệt và các quy định về quản lý chất lượng công trình và các quy trình quy phạm hiện hành.

- Nhà thầu tư vấn được lựa chọn phải đảm bảo thực hiện đúng tiến độ thực hiện của gói thầu, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu theo quy trình quy phạm hiện hành của Nhà nước.

- Nhà thầu tư vấn có trách nhiệm lập hồ sơ khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi, lập BIM theo đúng nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, nhiệm vụ Bim tuân thủ theo quy định của pháp luật và các quy định chuyên ngành có liên quan, đảm bảo đủ điều kiện trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi công việc khảo sát xây dựng:

- Thực hiện các công việc khảo sát xây dựng bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi theo đúng nhiệm vụ khảo sát xây dựng đã được Chủ đầu tư phê duyệt, tiêu chuẩn quy chuẩn, các yêu cầu kỹ thuật theo quy định hiện hành được cấp có thẩm quyền cho phép áp dụng đối với dự án. Bao gồm các công việc chủ yếu sau:

- + Lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng theo quy định hiện hành.
- + Thu thập, phân tích số liệu, tài liệu đã có.
- + Khảo sát hiện trường.
- + Đo vẽ bổ sung trắc dọc, trắc ngang công trình.
- + Đo vẽ địa chất (nếu có).
- + Khoan, lấy mẫu, thí nghiệm, xác định tính chất cơ lý, hóa học của đất, đá, nước.
- + Xử lý số liệu và lập báo cáo kết quả khảo sát xây dựng.
- + Các công việc khảo sát xây dựng khác.
- + Tham gia các cuộc họp có liên quan tới sản phẩm khảo sát xây dựng khi Chủ đầu tư yêu cầu trong quá trình triển khai thực hiện.

- Phạm vi công việc thực hiện: Thực hiện theo hồ sơ nhiệm vụ khảo sát được phê duyệt

- Nội dung báo cáo khảo sát: Nội dung báo cáo kết quả khảo sát xây dựng gồm:

- + Nội dung chủ yếu của nhiệm vụ khảo sát xây dựng;
- + Đặc điểm, quy mô, tính chất của công trình;
- + Tiêu chuẩn về khảo sát xây dựng được áp dụng;
- + Khối lượng khảo sát;
- + Quy trình, phương pháp và thiết bị khảo sát;
- + Phân tích số liệu, đánh giá kết quả khảo sát;
- + Kết luận và kiến nghị;
- + Tài liệu tham khảo;
- + Các phụ lục kèm theo

(Chi tiết xem nhiệm vụ khảo sát được Chủ đầu tư phê duyệt đính kèm E-HSMT)

2. Phạm vi công việc lập báo cáo nghiên cứu khả thi

- Thành phần, nội dung, yêu cầu, phương án, quản lý chất lượng, nghiệm thu, phê duyệt công tác thiết kế cơ sở và lập báo cáo nghiên cứu khả thi phải đảm bảo phù hợp với chủ trương đầu tư, tuân thủ theo quy định tại Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 và Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; và các quy định có liên quan khác.

- Phạm vi công việc thực hiện: Thực hiện theo hồ sơ nhiệm vụ thiết kế bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt

- Nội dung chính của nhiệm vụ lập báo cáo nghiên cứu khả thi:
 - + Thể hiện phương án thiết kế và các phương án công nghệ phù hợp
 - + Phù hợp các tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng được áp dụng
 - + Thực hiện thiết kế đồng bộ các công trình, đáp ứng yêu cầu vận hành, sử dụng các công trình liên quan
 - + Công trình đảm bảo tính bền vững, thỏa mãn yêu cầu về chức năng sử dụng, đảm bảo hiệu quả kinh tế
 - + Thỏa mãn yêu cầu về chức năng sử dụng, nội dung thiết kế phù hợp với yêu cầu
 - + Thực hiện thiết kế đồng bộ các công trình đáp ứng yêu cầu vận hành, sử dụng các công trình liên quan

- Thành phần hồ sơ thiết kế:

- + Thuyết minh dự án đầu tư
- + Bản vẽ thiết kế cơ sở
- + Bảng tính
- + Tổng mức đầu tư

3. Phạm vi công việc lập mô hình quản lý thông tin công trình (BIM)

- Thực hiện các công việc Tư vấn lập mô hình quản lý thông tin công trình (BIM) theo đúng nhiệm vụ đề cương đã được Chủ đầu tư phê duyệt, tuân thủ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn, các yêu cầu theo kỹ thuật theo quy định hiện hành (*Chi tiết xem nhiệm vụ lập BIM được Chủ đầu tư phê duyệt đính kèm E-HSMT*)

4. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: Ngay khi hợp đồng tư vấn được ký kết giữa Chủ đầu tư và Nhà thầu có hiệu lực.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

1. Báo cáo

- Ngay sau khi hợp đồng giữa hai bên có hiệu lực, Nhà thầu tư vấn có trách nhiệm lên danh mục khối lượng công việc thực hiện và các yêu cầu đề xuất cần thiết với chủ đầu tư để có sự phối hợp cần thiết trong công việc.

- Hợp giao ban định kỳ với các nhà thầu có liên quan (có mời Chủ đầu tư dự họp cùng). Cuộc họp phải được lập biên bản và gửi cho Chủ đầu tư trong đó phải nêu được các công việc đã thực hiện trong tuần của nhà thầu và các Nhà thầu liên quan. Kế hoạch thực hiện của nhà thầu và các Nhà thầu liên quan trong tuần kế tiếp. Phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp thực hiện nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình xây dựng.

- Nhà thầu phải lập báo cáo tình hình thực hiện, tiến độ thực hiện dự án định kỳ hàng tuần; các báo cáo định kỳ khác theo quy định và theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Phải lập các báo cáo đột xuất về dự án khi có yêu cầu.

2. Thời gian bắt đầu dịch vụ tư vấn.

- Thời gian thực hiện và hoàn thành công việc được xác định trên cơ sở của Hồ sơ dự thầu của Nhà thầu nhưng không vượt quá thời gian quy định trong hồ sơ mời thầu này.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Nhân sự chủ chốt bố trí cho gói thầu phải phù hợp và đáp ứng theo yêu cầu về nhân sự trong E-HSMT.

V. Trách nhiệm của bên mời thầu:

- Cung cấp cho Bên nhận thầu thông tin về yêu cầu công việc, tài liệu, bảo đảm thanh toán và các phương tiện cần thiết để thực hiện công việc theo thỏa thuận trong hợp đồng (nếu có).
- Giải quyết kiến nghị của Bên nhận thầu theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện hợp đồng đúng thời hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng.
- Thanh toán đầy đủ cho Bên nhận thầu theo đúng tiến độ thanh toán đã thỏa thuận trong hợp đồng.
- Hướng dẫn nhà thầu tư vấn về những nội dung liên quan đến dự án, tạo điều kiện để Bên nhận thầu được tiếp cận với công trình, thực địa

VI. Yêu cầu khác

- Giá trị gói thầu: Bao gồm 10% dự phòng phí cho phát sinh khối lượng và thuế VAT cho gói thầu là 10%, nhà thầu căn cứ để lập HSDT